TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2019/HS-ST
Ngày 21/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tô Thị Lành và ông Nghiêm Thế Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quang Ân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Cao Thảo Nga – Kiểm sát viên

Trong ngày 21 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2019/HSST – QĐ ngày 04 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ DIỄM M, sinh năm 1988 tại Gia Lai; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ 12, phường HT, thành phố P, tỉnh Gia Lai và chổ ở: Tổ 14, phường HP, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch:Việt Nam; cha bị cáo: không xác định ai; mẹ bị cáo: bà Nguyễn Thị Thanh M; bị cáo có chồng tên Châu Bảo H, sinh năm 1986 và 04 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh ngày 25/10/2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân xấu: Ngày 25/7/2014, Tòa án nhân dân thành phố P xử phạt bị cáo 02 năm 03 tháng tù theo Bản án số 101/2014/HSST, ngày 31/8/2015 được đặc xá tha tù trước thời hạn theo Giấy chứng nhận đặc xá số 1219/GCNĐX của Tổng cục VII – Trại giam Gia Trung, bị cáo đã được xóa án tích; bị bắt quả tang ngày 27/12/2018 sau đó được trả tự do, ngày 25/01/2019 áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến: Anh Lê Hoài N, sinh năm 1981; nơi cư trú: Tổ 14, phường HP,

thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên Nguyễn Thị Diễm M nảy sinh ý định mua ma túy đá về để bán kiếm lời. Qua các mối quan hệ xã hội, M có quen biết một người thanh niên tên là C (hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch). Vào khoảng cuối tháng 12/2018 (không nhớ rõ ngày), M gặp đối tượng tên C tại quán cà phê (không nhớ rõ tên, địa chỉ quán) tại thành phố P, tỉnh Gia Lai. Tại đây, M có nói chuyện với đối tượng tên C về hoàn cảnh gia đình khó khăn nên M nhờ mua giúp ma túy về bán kiếm lời. Sau đó, đối tượng tên C đi theo M về phòng trọ của M tại số 20 đường NTT, Tổ 14, phường HP, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Tại đây, M đưa cho đối tượng tên C 5.000.000 (năm triệu) đồng, nhờ mua giúp M ma túy đá. Một tuần sau, đối tượng tên C này đến phòng trọ của M và đưa cho M một gói ma túy đá. Sau đó, M đã dùng ống hút trong hộp sữa của con M, cắt nhọn phần đầu của ống hút, rồi dùng ống hút này lấy một lượng ma túy bỏ vào bì nilon nhỏ (dạng bì bên ngoài của vỏ bao thuốc lá mà M đã chuẩn bị sẵn từ trước) và gói lại thành 08 (tám) gói nhỏ. Sau đó, M cất giấu trong tủ quần áo của M tại phòng trọ, để khi nào có người hỏi mua thì M sẽ bán. Khoảng 2 – 3 ngày sau, vào buổi chiều (không nhớ rõ ngày), có một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) đến phòng trọ hỏi mua ma túy. M hỏi người thanh niên:*"Ai chỉ đến?"* thì người thanh niên trả lời: *"Có người chỉ đến, có bán không?"*. Do đang cần tiền nên M đã bán một gói cho người thanh niên này với giá 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng. Số tiền bán ma túy có được, M đã tiêu xài cá nhân hết. Số ma túy còn lại 07 (bảy) gói, M cất giấu trong tủ quần áo của M tại phòng trọ. Đến 15 giờ ngày 27/12/2018, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố P kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang M cùng tang vật. Thu giữ của M 07 gói bằng nilon bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (đã được niêm phong theo quy định).

Qua giám định, tại bản Kết luận số 119/KLGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: *"Chất màu trắng dạng tinh thể trong 07 (bảy) gói nilon, trong bì thư niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamin, tổng khối lượng 2,5773 gam"*

Tại Bản cáo trạng số 58/CT – VKS ngày 10 tháng 4 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo Nguyễn Thị Diễm M về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo Nguyễn Thị Diễm M thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, bị cáo đồng ý với nội dung truy tố của Viện kiểm sát

nhân dân thành phố P nêu trong Bản cáo trạng. Bị cáo M cũng không có ý kiến khiếu nại gì đối với Kết luận giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xét xử bị cáo Nguyễn Thị Diễm M về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự với mức hình phạt từ 36 (Ba mươi sáu) đến 42 (Bốn mươi hai) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung. Ngoài ra Đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất hướng xử lý vật chứng và truy thu tiền thu lợi bất chính.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người chứng kiến không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi của bị cáo: Cuối tháng 12/2018, theo yêu cầu của Nguyễn Thị Diễm M đối tượng tên C đã mua giúp ma túy đá với giá 5.000.000 đồng và giao cho M một gói ma túy. Sau khi nhận được ma túy, M đã dùng ống hút lấy một lượng ma túy phân ra thành 08 gói nhỏ để bán cho các đối tượng nghiện. Ngày 27/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P bắt quả tang Nguyễn Thị Diễm M đang tàng trữ 2,5773 gam chất ma túy loại Methamphetamine để bán kiếm lời.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II được ban hành kèm theo Nghị định 82/2013/NĐ - CP ngày 19/07/2013 về việc ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất. Việc mua bán, tàng trữ chất Methamphetamine phải tuân thủ theo quy định của pháp luật. Theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: "*Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*". Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Methamphetamine là chất ma túy có nguồn gốc tổng hợp, sử dụng lâu dài ảnh hưởng đến hệ thần kinh gây nên tình trạng ảo giác, hạn chế khả năng kiểm soát hành vi từ đó người nghiện thực hiện nhiều hành vi phạm tội khác. Bị cáo Nguyễn Thị Diễm M hoàn toàn nhận thức được tác hại của ma túy đối với những người nghiện cũng như cộng đồng, xã hội và hành vi mua bán ma túy là vi phạm pháp luật. Bản thân bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố P xử phạt 02 năm 03 tháng tù về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy

sau đó được đặc xá và đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đây làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục mua bán ma túy để thu lời bất chính. Từ đó cho thấy bị cáo không có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội vì vậy cần áp dụng cho bị cáo một mức án tù có thời hạn tương xứng hành vi bị cáo đã thực hiện để bị cáo cải tạo bản thân tiến bộ là cần thiết. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cân nhắc trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Diễm M khai đã bán cho một người thanh niên (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng nhưng không xác định được họ tên, địa chỉ của đối tượng này. Do chỉ có duy nhất lời khai của bị can M và không có chứng cứ nào khác để chứng minh lần bán ma túy này nên không có đủ căn cứ để kết luận việc M đã bán được 01 gói ma túy.

Đối với đối tượng tên C là người Nguyễn Thị Diễm M khai đã bán chất ma túy và đối tượng nam giới mà M khai đã mua một gói ma túy của M, do M không biết rõ họ tên, địa chỉ của các đối tượng này nên chưa có căn cứ để điều tra, xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đang tiếp tục xác minh, khi nào xác định được sẽ xem xét, xử lý sau.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, một mình bị cáo phải nuôi 04 con nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị Diễm M.

Về biện pháp tư pháp: Bị cáo Nguyễn Thị Diễm M thừa nhận đã bán 01 gói ma túy với giá 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng, M đã tiêu xài hết số tiền trên, không thu giữ được. Đây là số tiền thu lợi bất chính từ hành vi mua bán ma túy nên cần buộc bị cáo có nghĩa vụ nộp lại số tiền trên.

Về vật chứng vụ án:

Đối với ống hút mà bị cáo Nguyễn Thị Diễm M sử dụng để phân chia ma túy, bị cáo đã vứt đi nhưng không nhớ rõ địa điểm, hiện không thu giữ được nên không có căn cứ xử lý.

Đối với 01 (một) bì công văn số 119/PC09 có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai (đề ngày 07/01/2019) là ma túy còn lại sau khi giám định được hoàn trả, xét đây là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Diễm M phạm tội " ***Mua bán trái phép chất ma túy***"

Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Diễm M 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì công văn số 119/PC09 có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai (đề ngày 07/01/2019)

(Tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/4/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku).

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Diễm M nộp số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng sung công quỹ Nhà nước

- Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Diễm M phải nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Nguyễn Thị Diễm M có quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố P;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố P;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố P;
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Võ Thị Thanh Thúy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA